

PHẦN 1 – QUỶ ẢNH

HỒI MƯỜI

Thế Nào Là Quỷ



uỷ là sản phẩm của sự tưởng tượng, hình thành và chỉ tồn tại trong ý thức của loài người.

Vậy người là gì? Chẳng phải cũng là tập hợp của ý thức, trí tuệ và tưởng tượng hay sao?

Anh không thành quỷ, bởi vì ý thức của những người xung quanh anh đều khẳng định tư cách làm người của anh. Nếu một ngày nào đó, ngay cả bản thân anh cũng nghĩ mình là quỷ...

oOo

1. Quỷ luận

Điền Phi Long say rượu ngủ thiếp đi, hốt nhiên tỉnh dậy, thấy mình đã không còn ngồi ở Thiết Thương Hội nữa.

Nơi này ánh sáng nhờ nhờ, khói sương phảng phất, Điền Phi Long ngồi đối diện với một người không trông rõ mặt. Người này đột nhiên nói với chàng:

- Không cô độc không phải là quỷ! Cho dù là một “bầy quỷ” thì đó cũng là những con quỷ cô độc tập trung lại một chỗ mà thôi.

Cô độc có thể biến người thành quỷ, thành quỷ rồi càng lúc càng cô độc hơn.

Người ta khi mới sinh ra vốn không biết cô độc là thế nào. Có trải qua cảm giác vui vầy đầm ấm giữa đồng loại, rồi đến khi chỉ còn một mình lạc lõng ở một xó xỉnh nào đó thì mới biết đến cô độc.

Chính vì vậy không có ai sinh ra đã là quý, người ta sinh ra vốn đều là người...

Người kia nói đến đây thì dừng lại, Điền Phi Long không nhìn được, liền hỏi:

- Cô độc tới mức nào thì biến thành quý?

Người kia trả lời bằng giọng đều đều:

- *Người ta không ai trả lời được câu hỏi: Cô độc tới mức nào mới thành quý. Chỉ có quý mới trả lời được.*

Vì cái cảm giác cô độc tới mức như thế chẳng có người nào từng trải qua, đã trải qua thì đều thành quý hết cả.

Hắn hỏi lại Điền Phi Long:

- *Thế nào là cô độc tột cùng? Cô độc hết mức?*

Điền Phi Long không nghĩ, trả lời ngay:

- Lãng tử một mình một bóng nuốt rượu trên gác vắng giữa canh khuya? Ta nghĩ như vậy là tột cùng cô độc, tột cùng thê lương.

Chàng từng trải qua cảm giác này, chàng nghĩ con người cũng chỉ cô độc đến như vậy là cùng. Nhưng người kia không đồng ý, hắn lẳng lặng lắc đầu.

Chàng lại nói tiếp:

- Chình phụ trẻ tuổi ngắm trăng qua khung cửa sổ, mong ngóng tin chồng?

....

- Nhà sư diện bích sám hối mười năm quay mặt vào vách?

....

- Hoặc một mình lên đỉnh giữa trùng khơi mênh mông, hoặc chui lủi trong rừng rậm như thú hoang, hoặc nằm chờ chết trên sa mạc chỉ có nắng và cát...

Người kia không đợi chàng kể tiếp liền ngắt lời:

- *Đó là cô độc, nhưng chưa phải tột cùng cô độc.*

Hắn im lặng, Điền Phi Long cũng im lặng chờ đợi, một hồi sau mới thấy hắn nói tiếp:

- *Một kẻ vừa câm, vừa điếc, vừa mù, thậm chí mũi cũng không ngửi thấy, da cũng không cảm nhận thấy điều gì. Đó có phải là tột cùng cô độc hay không?*

Điền Phi Long bật cười:

- Sống như thế thì cũng như không. Như vậy đúng là tốt cùng cô độc.

Người kia cười nhạt:

- *Người nhầm! Kể đó đúng là rất cô độc, nhưng hần còn biết ăn uống, còn biết hít thở, còn biết thời gian trôi qua, còn biết mình đang sống, còn biết ước mơ, còn biết hồi tưởng, còn biết suy tư... Xung quanh hần vẫn còn nhiều thứ lắm. Thậm chí hần còn sống khỏe hơn, vui hơn người nhiều. Sao có thể gọi là tốt cùng cô độc?*

Điền Phi Long lắc đầu:

- Còn có thể cô độc hơn được sao?

Người kia gật đầu hỏi tiếp:

- *Người chết có cô độc không? Ta không nói linh hồn, ta nói cái xác nằm đó, có cô độc không?*

Điền Phi Long gật gù:

- Kể vừa cầm vừa điếc vừa mù, thậm chí không ngửi thấy, không sờ thấy gì vẫn còn hơn một cái xác chết. Xác chết đúng là cô độc hơn.

Chàng nghĩ một lát rồi ngập ngừng nói:

- Nhưng xác chết không biết suy nghĩ, cũng không biết cô độc là thế nào. Bởi vậy không thể coi xác chết là cô độc nhất trên đời.

Người kia lại gật đầu:

- *Đúng vậy, nếu có một cái xác chết biết suy nghĩ, biết thế nào là cô độc thì đó chính là sự cô độc tốt cùng.*

Điền Phi Long cười:

- Trên đời làm gì có loại xác chết đó? Những chuyện cương thi, quỷ nhập tràng.. đều là do người ta dùng trí tưởng tượng tạo ra...

Người kia không nói gì, ngay cả tiếng thở của hần cũng không nghe thấy, cứ ngồi im lìm mãi, im lìm đến nỗi Điền Phi Long có cảm giác mình vừa mới nghe một pho tượng biết nói giải bày tâm sự. Chàng chợt nhớ đến câu nói lúc đầu của hần:

- *Cô độc có thể biến người ta thành quỷ.*

- Người ta không ai trả lời được câu hỏi: Cô độc tới mức nào mới thành quỷ. Chỉ có quỷ mới trả lời được. Vì cái cảm giác cô độc tới mức như thế chẳng có người nào từng trải qua, đã trải qua thì đều thành quỷ hết cả.

Chàng nghi hoặc hỏi:

- Chẳng lẽ quả thực có thứ xác chết đó?

Chàng chợt bật cười:

- Người trả lời được câu hỏi đó rồi, chẳng lẽ ngươi là quỷ?

“Người kia” vẫn không trả lời...

Không gian càng lúc càng im lặng...

Ánh sáng cũng nhạt nhòa, bóng hình người ngồi đối diện với Diên Phi Long càng lúc càng mờ ảo.

Chàng quả thực đang thấy quỷ khí lẫn quất đâu đây.

Rồi ngay cả quỷ khí cũng nhạt, xung quanh Diên Phi Long mọi thứ đều biến mất. Ngay cả bản thân chàng hình như cũng đã biến mất.

Không gian không tồn tại, bản thân không tồn tại, thời gian cũng không biết có trôi nữa hay không?

Diên Phi Long chợt thấy cô độc vô cùng, cô độc hơn bất kỳ lúc nào, cô độc hơn bất kỳ “người” nào.

oOo

Đột nhiên chàng ngồi bật dậy, mồ hôi vã ra như tắm...

Chàng biết, mình vừa nằm mơ thấy quỷ.

oOo

Trang Tử nằm mơ thấy bướm.

Khi tỉnh lại thực mơ lẫn lộn, mấy ngày sau vẫn không xác định nổi đêm đó người nằm mơ thành bướm hay bây giờ bướm vẫn đang nằm mơ thành người.

o0o

Đêm mùa đông lạnh lẽo, cái lạnh thấm vào từng ngõ ngách của cơ thể. Mây lãng đãng khắp trời, không che nổi ánh trăng yếu ớt, nhân gian chìm trong thứ ánh sáng nhờ nhờ, chán ngắt.

Tuyết đầu mùa từng bông lác đác bay, núi từng rặng lờm chờm âm u, cây từng cụm khẳng khiu đứng cô quạnh, đường độc đạo thì dài thăm thẳm, đích đến xa vời..

Hoang hoang, liêu liêu...

Đất trời buồn thê lương, vũ trụ buồn thê lương, ngay cả quỷ thần cũng mang nặng một nỗi buồn thê lương..

Ai bảo ma quỷ vô tình? Nếu vô tình thì vô hận, vô hận sao thành quỷ được?

Quỷ cũng biết buồn, hơn nữa nỗi buồn mà quỷ đang ôm trong lòng còn khủng khiếp hơn sự tưởng tượng của con người, đến mức, trí tuệ của nhân gian không đủ để thấu hiểu, trái tim của loài người không đủ để thông cảm.

Bởi vậy mới phải rời xa nhân gian, bởi vậy mới phải chối bỏ kiếp làm người.

Bởi vậy mới có kẻ được gọi là U Minh Thiết Kỳ.

Trên đầu là ông trời mù lòa, dưới chân là thế gian bạc bẽo, đằng sau lưng là quá khứ thê thảm, trước mặt là tương lai âm u, còn xung quanh là một thứ hiện tại hỗn loạn, điên loạn.

Vậy thì sống để làm gì? Tồn tại để làm gì? Thù hận để làm gì? Tàn sát để làm gì?

Bởi vì...

Có những thứ mất đi là mất đi, điên cuồng đòi lại cũng chỉ vô vọng mà thôi. Nhưng lấy không được cũng phải lấy, giành không được cũng phải giành, tuyệt vọng vẫn phải cố gắng hi vọng.

Thứ mất đi ấy quý giá quá, thiêng liêng quá... Thiêng liêng và quý giá hơn tất cả mọi thứ trên đời, bởi vì đó là nguồn gốc của những thứ mà loài người coi là quý giá và thiêng liêng nhất.

Đột nhiên:

- Kỳ sĩ kia! Người là ai?

Giữa rừng hoang núi lạnh bất chợt xuất hiện hai người, ở cái nơi này bất cứ thứ gì cũng tràn ngập quỷ khí, hai người đó cũng tràn ngập quỷ khí.

Người đứng dưới đất thân hình uy mãnh, sừng sững như tòa tháp, áo sô gai bay bay trong gió tuyết. Người ngồi trên cành cây yếu điệu thướt tha, yếu đuối như một nhành hoa, xiêm y rủ xuống như màn liễu.

U Minh Thiết Kỳ không trả lời, không phản ứng, ngay cả sát khí cũng không có, cứ chằm chằm đi qua.

Nam nhân đứng dưới đất lại quát lớn:

- Ta hỏi ngươi không trả lời, tức là muốn chết?

Nữ nhân ngồi trên cành cây cười lạnh lãnh:

- Cái danh Hung Tượng của ngươi vứt đi cho rồi. Trước giờ đánh trước nói sau, hôm nay lại nói mãi vẫn chưa đánh.

Nam nhân cười "hắc" một tiếng, đang định động thủ thì cây thương lạnh ngắt đã đặt giữa tam tinh. Một luồng khí lạnh hơn cả hơi thở của tử thần theo mũi thương truyền vào, khiến cho toàn thân hắn cứng ngắt. Nữ nhân cũng giật mình một cái, gần như rơi từ cành cây xuống đất, chân đứng chưa vững đã vội vã quỳ sụp xuống đất:

- Có phải là chủ công đó không?

Không thấy đối phương trả lời, ả dập đầu tiếp:

- Tàn Nguyệt bái kiến chủ công! Hung Tượng tính tình bộp chộp, xin chủ công tha chết!

U Minh Thiết Kỳ "hừ" nhẹ một tiếng, cất giọng nhạt như nước ốc:

- Các ngươi là ai?

Tàn Nguyệt nói bằng giọng thê thiết:

- Bọn thuộc hạ nghe tin chủ công tái xuất giang hồ lập tức chia nhau chạy khắp bốn phương đi tìm. May mắn cho Tàn Nguyệt và Hung Tượng tìm thấy chủ nhân trước, chẳng lẽ chủ nhân không nhận ra hay sao?

U Minh Thiết Kỳ không trả lời, Hung Tượng nắm lấy mũi thương ấn nhẹ vào trán, máu lập tức ứa ra, chảy thành dòng trên mặt. Hắn khàn giọng nói:

- Thuộc hạ là kẻ sống thừa đã mấy chục năm nay, cố gắng lay lắt đến bây giờ cũng chỉ muốn báo ơn với chủ công. Nếu chủ công quả thực không cần đến thuộc hạ nữa thì chỉ cần nhích mũi thương một chút là xong!

U Minh Thiết Kỳ giật mũi thương lại, lạnh lùng quay đi. Hung Tượng mất đà ngã chúi xuống, phủ phục dưới chân ngựa. Tàn Nguyệt không dám chạy lại đỡ, chỉ ngước mắt lên nhìn U Minh Thiết Kỳ, u uẩn nói:

- Chủ nhân quả thực muốn bỏ hết mấy chục thuộc hạ hay sao?

Không thấy U Minh Thiết Kỳ trả lời, ả cười lên mấy tiếng thê thiết rồi vỗ chưởng vào Thiên Linh Cái. Không ngờ đúng lúc đó thì mũi Tịch Dương Thương đưa ra ngăn cản, U Minh Thiết Kỳ trầm giọng:

- Ta không phải là U Minh Thiết Kỳ, nếu các người thực lòng theo ta thì cứ chờ đó, khi nào cần tự khắc ta sẽ có cách tìm ra các người.

Tàn Nguyệt và Hung Tượng mừng rỡ dập đầu lay tạ, khi ngẩng lên thì vó ngựa của Quỷ Vương đã đi khuất sau những lối mòn hun hút trong bóng tối.

2. Quỷ vương vẫn gọi.

Nhà nhỏ nghèo nàn, đèn leo lét, ánh sáng tù mù, ba người ngồi quây quần quanh một chiếc bàn chữ nhật. Họ ngồi im lìm như tượng.

Người ngồi xoay lưng ra cửa sổ là một thư sinh còn trẻ, mặt xương, da xanh, lông mày dài, đôi mắt luôn lim dim như mặc định, cây quạt giấy trong tay cứ gõ gõ xuống mặt bàn gỗ. Âm thanh đều đều như tiếng gõ mõ, khiến cho lòng người nôn nao khó tả.

Đối diện với thư sinh trẻ tuổi là một hòa thượng già, rất già, già đến nỗi cái đầu trọc chằng chịt nếp nhăn, đôi mắt của lão trắng đục, bàn tay trái của lão giấu vào trong vạt áo cà sa rộng thùng thình, bàn tay phải khoằm khoằm như một cành cây khô, ôm lấy một cái mõ sơn màu đỏ sọng.

Người còn lại ngồi quay lưng ra cửa, mặc một bộ quần áo cũ nát, có lẽ vốn màu trắng, mũ rộng vành sùm sụp che kín khuôn mặt. Người này liên tục nốc rượu bằng một tay, tay còn lại đặt lên một thanh đao bên cạnh. Thanh đao cũ mèm, vỏ đao làm bằng gỗ đen, nứt nẻ nhiều chỗ, phải buộc lại bằng dây vải. Những dây vải đó cũng rách nát, bẩn thỉu như con người của gã.

Thư sinh lấy ra một tấm thiệp màu đen, hẩn xem qua rồi ho khan một tiếng, mắt liếc nhìn hai người cùng bàn. Hai người này không nói gì, hẩn đành im lặng đặt tấm thiệp xuống.

Hòa thượng nhường đôi mày bạc phều lên nói:

- Mấy năm nay mắt lão nạp càng lúc càng tệ, thực sự chả nhìn thấy gì.

Thư sinh trẻ tuổi cười mỉa mai, nhưng giọng nói lại rất ôn tồn, giữ lễ:

- Thần tăng đọc không được thì để tại hạ đọc giúp...

Hòa thượng xua tay:

- Không cần, không cần...

Thư sinh không nghe, cứ cầm tấm thiệp lên đọc:

- Lệnh cho nhất tự, nhị thế gia trong vòng ba ngày phải có mặt...

Hẩn ngừng lại một chút, ngược mắt lên nhìn chằm chằm vào nhà sư già, trầm giọng nói từng chữ:

- Phái nào tới chậm, phái đó sẽ bị xóa tên mãi mãi. Ký tên: Thiết Kỳ Vương - Môn chủ Hắc Kỳ Môn.

Gã đội mũ rộng vành đột nhiên ngưng uống, cây đao trong tay nhích động, “cách” một tiếng, dịch ra khỏi vỏ hai tấc. Hai tấc đao lộ ra không hề có hung quang, nhưng hàn khí túa ra lạnh buốt. Gã đội mũ rộng vành từ từ ngẩng mặt lên, ánh mắt chiếu ra những tia nhìn sắc như đao kiếm, hẩn “hừ” nhẹ một tiếng rồi nói:

- Quỷ Lệ từ khi rèn đến bây giờ đã gần ba trăm năm nhưng chưa một lần xuất vỏ, đêm ngày được cất giữ trong Long Nhãn của Khổn Long Động, đã hội đủ linh khí để trở thành đệ nhất thần đao thay thế cho Linh Lung Bế Nguyệt...

Theo lời hẩn nói, Quỷ Lệ Đao cũng từ từ dịch ra khỏi vỏ, thân đao cong cong, nước thép trong văn vắt, ẩn hiện sắc đỏ như huyết dụ. Gã trầm giọng nói tiếp:

- Long Tĩnh Hàn ta sinh ra đã biết số mạng sẽ gắn chặt với Quỷ Lệ. Từ năm lên bốn đã miệt mài luyện đao, chỉ với tham vọng duy nhất là rửa sạch mối nhục của Long gia. Ba ngày nữa sẽ dùng Quỷ Lệ để lấy đầu U Minh Thiết Kỳ.

Thư sinh trẻ tuổi ngưng gõ xuống bàn, tay nắm chặt cây quạt sắt, ngấp ngừng hỏi:

- Người nói những điều này ra để làm gì?

Lão hòa thượng già lim dim đôi mắt thở dài nói:

- Còn phải nói, hắn muốn giết hai ta để chặt bớt vây cánh của Thiết Kỵ Vương.

Thư sinh trẻ tuổi nhếch mép cười:

- Vậy theo lão chúng ta có nên hợp sức lại giết hắn? Hay là...

Hòa thượng lại thở dài một tiếng nữa, lắc đầu nói:

- Lão nạp e rằng hợp sức cũng chẳng để làm gì...

Thư sinh trẻ tuổi ngơ ngẩn trong giây lát, đôi mắt đảo liên hồi, nhưng chỉ thoáng chốc sau hình như đã quyết định được điều gì đó, thần sắc liền tập trung, tia nhìn ngưng đọng trên bàn tay của Long Tĩnh Hàn.

Bàn tay của Long Tĩnh Hàn từ từ vuốt tay dọc theo thân đao rồi dừng lại ở cán đao, hắn đặt tay ở đó một lúc nhưng không nắm vào. Toàn thân bất động như tượng, đôi mắt mở trừng trừng, nhưng không nhìn vào điểm nào cụ thể.

Tuy vậy, thư sinh áo trắng vẫn không dám động thủ trước, bởi vì hắn biết đôi mắt của Long Tĩnh Hàn tuy không nhìn hắn, nhưng chỉ cần một ngón tay của hắn nhích động, lập tức thanh đao của đối phương sẽ biến thành sấm giăng chớp giạt. Hắn là một kẻ lặn lội giang hồ nhiều năm nên cũng biết trong tình huống như vậy thì “hậu phát chế nhân” mới là phương án tối ưu.

Hai người vẫn bất động gườm nhau, họ quên đi mất một người thứ ba. Đó là hòa thượng già...

Vạt áo của hòa thượng già hơi nhích động rồi lại im lìm, trong vạt áo đó có một bàn tay thủy chung chưa lộ.

Bàn tay ấy đột nhiên thò ra...

Nói là “thò” có vẻ chậm, nhưng khi hai gã trẻ tuổi còn chưa kịp phản ứng gì thì bàn tay đó đã bấu vào hầu lộ của thư sinh áo trắng và giật ra một mảng da kèm theo một đoạn khí quản, huyết quản.

“Xoẹt” một tiếng, lần xuất vỏ đầu tiên của Quỷ Lệ thật kinh tâm động phách, lưỡi đao biến thành một quang đồ chói lòa, lia ngang vào thân hình lão hòa thượng. Chiêu thế nhanh và độc, xuất ra gần như cùng lúc với trảo công quỷ dị kia...

Trên đời này thứ gì nhanh nhất?

Câu trả lời là *không có thứ gì nhanh nhất*. Thứ nhanh tới đâu cũng có thể tìm được thứ nhanh hơn.

Nhanh đến mức như đao của Long Tĩnh Hàn, tưởng như thế gian không gì sánh nổi, nhưng nếu mang so sánh với trảo công của hòa thượng già thì vẫn bị coi là chậm, quá chậm.

Khi đao sắp tới đích thì bàn tay của hòa thượng đã kịp thu về, năm ngón tay vừa nhúng máu của thư sinh áo trắng đã chộp thẳng vào lưỡi đao.

“Cốp” một tiếng khô khốc, bàn tay đã chộp được lưỡi đao.

Đao là Quỷ Lệ trong truyền thuyết, được chế tạo vô cùng công phu, sắc bén tuyệt luân, cứng rắn tuyệt luân...

Trên thanh đao ấy bây giờ có năm vết lõm, năm vết lõm đó do năm ngón tay bằng xương bằng thịt bấu vào mà thành.

Bàn tay như một khúc gỗ mục, xù xì và đen đúa, các ngón tay khẳng khiu như rễ cây, móng tay xiêu vẹo, dị hình dị dạng, máu tươi vẫn còn dính lem nhem.

Tới lúc này thư sinh áo trắng mới nẩy người ngã lăn ra, toàn thân co giật, cổ họng phát ra những tiếng kêu khọt khẹt, một lúc sau mới nằm im. Máu tươi bắn tung tóe khắp nơi, trúng cả mặt mũi Long Tĩnh Hàn và hòa thượng già.

Long Tĩnh Hàn không để ý, hắn còn đang trong cơn hoảng loạn tột độ. Hắn không thể tưởng tượng ra trên đời có thứ võ công như vậy, có loại người như vậy. Lại nghe hòa thượng già cười khùng khục:

- Võ công của thí chủ mà cũng muốn tiêu diệt Quỷ Vương?

Long Tĩnh Hàn nuốt khan, không trả lời được. Hòa thượng già lại nói tiếp:

- Vừa rồi, nếu như Đinh Thiệu Quân có một chút dũng khí, dám tỏ ra trung thành với Quỷ Vương thì hắn đã không chết tức tưởi như vậy.

Long Tĩnh Hàn chợt hiểu hòa thượng muốn nói gì, hắn dồn hết công lực để giật đao về, nhưng thanh đao như mọc rễ trong tay đối phương, dù cố thế nào cũng không làm nó mảy may nhúc nhích.

Hắn không sợ chết, nhưng hắn không muốn chết trong tay của hòa thượng già, con người ấy đáng sợ quá, cái chết ấy khủng khiếp quá. Hắn muốn buông tay ra, muốn quỳ xuống xin tha mạng, muốn bò lê bò lết, làm tội mọi cả đời cũng được, nhưng toàn thân hắn bây giờ đã cứng đờ, không sao cử động nổi...

Bởi vì cửa phòng đã mở ra từ lâu!

Long Tịnh Hàn ngồi quay lưng ra cửa, nên không biết ai đã mở cửa, hắn chỉ thấy gió lạnh hun hút thổi vào, khiến cho toàn thân lạnh cứng, hỗn phách như muốn tan cả ra.

Có tiếng chuông gió “tinh tinh, tang tang” nghe thanh khiết vô cùng, thanh khiết đến nỗi khiến người ta muốn gục xuống ngủ ngon lành. Long Tịnh Hàn cũng muốn ngủ, nhưng hắn không dám, bởi vì hắn biết một khi đã gục đầu xuống thì mãi mãi không còn cơ hội ngẩng lên nữa.

Hắn thấy hòa thượng già đang sợ hãi, khuôn mặt giãn giật, đôi mắt mù lòa mở trừng trừng, cái miệng dúm dó cứ chầu ra, mấp máy như muốn điều gì đó mà không nên lời.

- Hành Khổ, chỉ có người mới xứng đáng là thuộc hạ của ta, lũ còn lại đều là giá áo túi cơm hết!

Câu nói đó phát ra từ phía sau Long Tịnh Hàn, giọng nói ấy khủng khiếp đến nỗi hắn tin rằng nếu hắn sống được qua đêm nay thì quãng đời còn lại của hắn sẽ không thể quên được. Hắn tưởng như có con vật sống đang muốn nhe nanh ngoạm lấy gáy hắn, cảm giác rõ ràng vô cùng, thật vô cùng.

Hòa thượng già nghe thấy giọng nói này thì kích động khôn tả, bàn tay bấu vào lưỡi đao run lên bần bật, khiến cho toàn thân Long Tịnh Hàn rung lên theo. Lão nói bằng một giọng vừa mừng rỡ vừa sợ hãi:

- Tiểu chủ nhân... à không, lão nạp hồ đồ... là chủ nhân! Lão nạp đã đợi mười tám năm, rốt cuộc thì ngài cũng xuất hiện.

Giọng nói phía sau Long Tịnh Hàn lại cất lên:

- Người biết ta?

Hành Khổ lắc đầu:

- Lão nạp không cần biết ngài thực sự là ai, nhưng lão nạp đã thể suốt đời trung thành với U Minh Thiết Kỳ...

Long Tịnh Hàn lạnh toát sống lưng, thì ra nhân vật xuất hiện sau lưng hắn chính là U Minh Thiết Kỳ trong truyền thuyết, thảo nào lão hòa thượng kia sợ hãi đến độ đó. Lại nghe U Minh Thiết Kỳ nói tiếp:

- Tốt, người theo ta!

Hòa thượng bắn khoan chỉ vào Long Tịnh Hàn:

- Vậy còn đứa nhỏ này?

Long Tĩnh Hàn không thấy U Minh Thiết Kỳ trả lời ngay, hồi lâu sau mới thấy giọng của hắn lảng đãng ở đâu đó rất xa:

- Dùng Tỏa Cốt Thủ khống chế hắn, lát nữa Tàn Nguyệt sẽ tới đây, bảo hắn nghe lệnh của Tàn Nguyệt.

o0o

Tam Nguyên thôn, trước đây vốn là Tam Nguyên trấn, nhưng vì ba năm trước ôn dịch hoành hành, người ta bỏ đi quá nửa nên thị trấn trở nên tiêu điều, trấn biến thành thôn.

Bây giờ đã là giờ Dậu, không khí trong thôn càng trở nên vắng lặng. Đèn của nhà dân hai bên đường chưa tắt, nhưng con đường chính dọc thôn lại không có người qua lại. Ngay đầu con đường, ở vị trí người vào thôn đều phải đi qua có một lò rèn nhỏ. Đã muộn mà lửa trong lò vẫn sáng rực, thợ rèn vẫn miệt mài quai búa.

Thợ rèn chỉ có một người, đó là một hán tử chừng ngoại ngũ tuần, dáng người thô kệch, thân hình toàn những múi cơ vồng lên. Ông vừa dùng chân để đạp vào dụng cụ thổi gió vừa rèn một thanh sắt đỏ rực. Cây búa trên tay ông ta mỗi lần giáng xuống lại phát ra những tiếng động danh gọn, gỏi thép bắn ra tung tóe, trong bóng đêm nhìn tựa như những đóa hoa lửa.

Đột nhiên thợ rèn ngừng búa, ông ngẩng mặt lên nhìn một hòa thượng già. Hòa thượng tựa như mọc ở dưới đất lên, không biết đến bằng cách nào, chỉ biết rằng hiện tại lão đang đứng ngay cửa, áo cà sa bay phất phơ trong gió đêm lạnh lẽo.

Thợ rèn vừa hỏi vừa tiếp tục công việc của mình:

- Đại sư! Chẳng hay ngài muốn rèn thứ gì?

Hòa thượng đã già lắm rồi, da dẻ trên đầu và mặt đều nhăn nhúm đến độ khó coi, lão chấp tay nói:

- A Di Đà Phật! Lão nạp muốn rèn một thanh đao...

Thợ rèn ngừng tay búa, nhúng thanh sắt đỏ hồng vào chậu nước, nghe “xèo” một tiếng, khói trắng bốc lên khét lẹt. Ông đưa thanh sắt vào lò lửa rồi hỏi:

- Dao có nhiều loại, không biết đại sư muốn rèn dao xắt rau, hay tiểu đao để cạo tóc?

Hòa thượng mỉm cười nói:

- Lão nạp vượt quãng đường hơn ba trăm dặm tới đây đương nhiên không phải để rèn mấy thứ gia dụng đó. Lão nạp chỉ cần một loại đao, thứ đao có thể giết người...

Thợ rèn thủy chung nét mặt vẫn lạnh như sắt, nhưng lần này đôi mày rậm rịt của ông hơi nhíu lại. Ông lắc đầu nói:

- Bốn tiệm chỉ nhận rèn những nông cụ hay đồ gia dụng thông thường. Nếu muốn rèn vũ khí mời đại sư quá bước đi thêm một quãng nữa. Bên phải đường có tiệm rèn nhà họ Thiết rất lớn, có thể rèn đủ loại vũ khí.

Hòa thượng thở dài:

- Hà... thứ đao mà lão nạp muốn rèn e rằng trên đời chỉ có tiệm của ngài là rèn nổi. Nếu ngài từ chối thì lão nạp không biết phải đi đâu nữa.

Thợ rèn dùng kim sắt kẹp lấy thanh thép đã hồng rực, sau đó dùng búa gập nó lại, rồi tiếp tục đập bẹt ra. Một lúc sau ông mới trả lời:

- Đại sư tìm không đúng chỗ rồi, tay nghề của tại hạ có hạn, e rằng ngay cả thứ đao kiếm thông thường cũng không rèn nổi, nói gì đến thần binh lợi khí giết người trong nháy mắt?

Hòa thượng kiên nhẫn nói:

- Trong mắt lão nạp thì thần binh lợi khí so với liềm gặt lúa của nhà nông cũng chẳng khác nhau là bao. Lão nạp không cần bảo đao, chỉ cần thứ đao năm xưa đã từng lấy đi bốn trăm tám mươi một cái thủ cấp ở Long Vân Cốc chỉ trong vòng một đêm...

Thợ rèn dùng hần tay búa, ngược cặp mắt sáng rực như lửa trong lò lên nhìn hòa thượng. Ông trầm giọng nói:

- Thứ đao đó e rằng trong thiên hạ không còn nữa, nếu có cũng không phải ở nơi đây.

Hòa thượng không tỏ ra thất vọng, lão lấy từ trong người ra một tấm lệnh bài bằng sắt đen sì, trịnh trọng đưa cho thợ rèn rồi nói:

- Người cần đao không phải lão nạp mà là gia chủ, ông ấy nói muốn dùng miếng sắt này để rèn thanh đao số một trong thiên hạ.

Thợ rèn ngăn người ra nhìn miếng lệnh bài, ông không tiếp lấy mà nghĩ ngợi mông lung mãi tận đầu đầu. Hồi lâu sau mới thở ra một hơi và nói:

- Miếng sắt này quả thực rất có giá trị, nếu đại sư đến sớm vài năm có khi tại hạ còn giúp được. Còn bây giờ...

Đôi mắt đã sắp mù hòa thượng đột nhiên trợn lên, thần sắc cũng vụt trở nên hung ác, nhưng chỉ trong khoảnh khắc đã dịu lại. Lão giờ cao tấm lệnh bài và nói bằng một giọng đanh gọn:

- Cuồng Xa nghe lệnh!

Thợ rèn nhìn đăm đăm vào tấm lệnh bài trên đầu, khuôn mặt tưởng như làm bằng sắt của ông ta bây giờ đã nhăn nhúm lại, có vẻ khổ sở vô cùng. Thế rồi đôi chân từ từ quỳ xuống, ông cúi đầu nói lớn:

- Tư Đồ Thạch cung kính nghe lệnh!

Khuôn mặt của hòa thượng hơi giãn ra, lão mỉm cười nói:

- Chủ nhân lệnh cho ông lập tức theo lão nạp về Hắc Tháp chờ lệnh!

Thợ rèn cúi đầu lạy tạ rồi phủ áo đứng dậy, lão thở dài hỏi:

- Ngoài tại hạ ra chủ nhân còn gọi những ai nữa?

Hòa thượng cất tấm lệnh bài vào tay áo rồi nói:

- Chủ nhân tái xuất nhưng chỉ muốn triệu hồi Thần, Phật, Tiên, Thánh tứ hộ pháp cùng Cuồng, Nộ, Độc, Hung, Mặc - Ngũ Kỳ Tướng mà thôi. Đáng tiếc tam hộ pháp đã quy tiên cả, chỉ còn mình lão nạp sống dai, đến giờ vẫn chưa chết.

Thợ rèn Tư Đồ Thạch chỉ vào chiếc ghế, mời hòa thượng ngồi xuống rồi nói:

- Cái gì còn thì vẫn còn, cái gì mất thì cũng đã mất rồi. Lẽ nào chủ nhân vẫn chưa thấu cái lẽ được mất hưng vong ở đời? Đại sư, ông tìm được những ai rồi? Tại hạ chỉ có một mình, muốn đi thì đi, nhưng một số người đã lấy vợ sinh con, có một cuộc sống đầm ấm. Để yên cho người ta được thì cũng nên để yên đi...

Hòa thượng ngồi xuống ghế trầm ngâm nói:

- Lão nạp cũng chỉ biết tung tích của nhị kỳ là Nộ, Hung và Tàn Nguyệt Khổng Phi Tuyết. Còn Độc Mã chưa thấy đâu cả, lần này đến đây cũng hi vọng ông tiết lộ cho chút ít tin tức.

Thợ rèn thở dài:

- Nếu tại hạ đã miễn cưỡng tái xuất cũng không muốn bằng hữu cũng chịu khổ theo. Đại sư, ngài đừng nên ép quá...

Hòa thượng xoa tay:

- Không dám, không dám! Lão nạp chỉ nhờ với danh nghĩa cá nhân, ông không chịu giúp thì thôi. Tự lão nạp sẽ tìm ra cách khác. Nhưng mà..

- Nhưng mà sao?

- Lần này tái xuất không phải đích thân chủ nhân mà chỉ là U Minh Thiết Kỳ đời sau. Các ông đều chịu ơn lớn của chủ công, nay lại vì chút an nhàn mà để truyền nhân của người một mình long đong giữa chốn giang hồ. Lão nạp thấy hình như có điều không phải...

Thọ rên cười buồn:

- Tại hạ vốn nghĩ năm xưa mình tung hoành bốn biển, một tay giết chết cả vạn người, tuy chưa thể gọi là báo đáp được ơn tái tạo nhưng quả thực đã ghê sợ mùi máu tanh quá rồi. Nghiệp quả mà tại hạ tạo ra đã quá lớn so với ân oán cá nhân...

Hòa thượng cúi đầu niệm Phật hiệu:

- A di đà Phật! Trong mắt Phật tổ chúng sinh vốn như nhau, những kẻ phá ổ kiến, diệt ổ mối, trong một ngày giết hại cả vạn chúng sinh tội nghiệt còn nặng hơn nhiều. Có lẽ lão Thiên muốn trên đời có một tay đao như thí chủ để có thể quét sạch rơm rác trong thiên hạ, việc làm của thí chủ chẳng qua là dùng binh đao để tạo ra yên bình.

Thọ rên lắc đầu:

- Đại sư, không thể dùng lý lẽ để che dấu sự thật. Cho dù những kẻ đó nếu còn sống thì sẽ vì danh lợi, sinh tồn mà gây ra những trường gió tanh mưa máu, số người chết có khi còn nhiều hơn gấp bội, nhưng giết người vẫn là tội, giết cả vạn người thì vẫn là tội ác thiên địa bất dung.

Hòa thượng đang lim dim mắt chợt mở bừng ra nói:

- Lão nạp vốn miệt mài ăn chay niệm Phật trong Phật Ấn Tự, ông vốn sớm khuya kéo lưới trên Hoàng Hà, Nộ Pháo Kinh Vũ vốn an phận chăm chỉ cày cuốc nơi thôn dã. Lúc đó bọn ta làm gì nên tội? Sao trời đất cũng chẳng dung? Lão nạp hỏi ông, lúc ông thâm trầm nhất, tuyệt vọng nhất thì trời đất dung ông hay là chủ công dung ông? Bây giờ chẳng lẽ ông lại sợ trời đất không dung mà quay lưng lại

với chủ công sao? Trời đất dung được thì dung, không dung thì thôi, lão nạp và ông có cần đâu?

Thợ rèn nghe hòa thượng xếp cả trời đất xuống hàng thứ hai thì chán nản lắc đầu:

- Cho dù không sợ thiên địa bất dung nhưng sợ đến lúc bản thân còn không dung nổi mình.

Hòa thượng trợn trừng cặp mắt trắng dã, cười lên một tràng thê thảm, có vẻ như không còn tự kềm chế nổi tình cảm, công lực cũng tự do phát tán, gây ra những trận gió vừa gấp vừa ngắn, thổi tàn lửa bay tứ tán khắp nơi, tấm áo cà sa cũng bị thổi bay phần phật. Lão ngưng cười, hỏi lại Tư Đồ Thạch:

- Bản thân không dung nổi mình thì đã sao? Chẳng lẽ là tìm cái chết?

Tư Đồ Thạch cười điềm đạm:

- Chết không đáng sợ, nhưng tự tìm cái chết thì quá nhục nhã. Tại hạ lay lắt kiếp sống thừa đến ngày hôm nay không phải để một ngày nào đó sẽ tự tìm cái chết. Nhưng cũng không phải để chờ đợi chủ công tái xuất giang hồ...

Hòa thượng đứng phắt dậy, giọng nói trở nên ghê rợn:

- Vậy ông sống để làm gì?

Tư Đồ Thạch thản nhiên:

- Sống vì còn may mắn được sống! Con người được xuất hiện trên cõi trần đã là một sự may mắn vô cùng. Cuộc đời chỉ như ánh chớp lóe lên giữa sự vĩnh cửu của vũ trụ. Tất cả những lý lẽ luân hồi, kiếp sau, kiếp trước của phật gia các người đều không kiểm chứng được, nên tại hạ không tin. Ngàn vạn năm đã trôi qua mới đến lượt tại hạ được sống, ngàn vạn năm sau này cũng chẳng có lần thứ hai. Cơ hội chỉ có một lần, thời gian chỉ có bấy nhiêu, đại sư muốn tại hạ phung phí một chút cũng không thể được.

Hòa thượng đã qua cơn giận dữ, khuôn mặt của lão trở nên lạnh lẽo, giọng nói cũng trầm xuống:

- Ông đã quý cuộc sống như vậy thì nên theo lão nạp hồi tháp mới đúng!

Tư Đồ Thạch cả cười:

- Hồi tháp? Tức là lại giết người? Tại hạ trước giờ coi rẻ sinh mạng, của người cũng như của mình đều như cỏ rác. Bây giờ biết quý sinh mạng mình thì

cũng biết quý các sinh mạng khác. Bắt tại hạ cướp đoạt sự tồn tại của kẻ khác để bảo vệ cho sự tồn tại của mình thì tại hạ không làm được.

Hòa thượng nghiêng rằng:

- Cuồng Xa, người giỏi lắm! Người mang luân lý đạo đức mà người từng chống mộng vào để dạy dỗ lão nạp?

Bàn tay bí ẩn của lão lại thò ra khỏi vạt áo, lão nói từng chữ:

- Cuồng Xa Tư Đồ Thạch... hôm nay... người phải chết!

Tư Đồ Thạch thở dài, từ từ nhắm mắt lại:

- Cuồng Xa đã chết lâu rồi, hôm nay kẻ chết không phải một quân cờ mà là một con người, một con người bình thường...

- Người nhắm rồi, người không phải quân cờ, cũng không phải người. Người là quỷ...

Giọng nói không phải của lão hòa thượng, Tư Đồ Thạch cũng không quen biết giọng nói đó. Nhưng ông vẫn nhắm nghiền đôi mắt, không muốn nhìn thấy kẻ mới xuất hiện.

Bởi vì ông nghe thấy tiếng chuông ngựa leng keng...

Giọng nói ấy lại nhàn nhạt cất lên:

- Người biến thành quỷ ta đã thấy qua, nhưng quỷ trở lại làm người thì không có, trước đây chưa có và sau này cũng không có...

Tư Đồ Thạch run rẩy quỳ xuống, nhưng ông vẫn nhất định không chịu mở mắt. Ông nghe thấy tiếng nhạc ngựa khua lên, rồi tiếng vó ngựa chầm chậm, xa dần. Giọng nói của "người kia" từ đâu đó vắng tới, u uẩn vô cùng nhưng lại rõ mồn một như từ trong tim trong não của chính ông phát ra:

- Con quỷ trong lòng người vốn bất tử, người không thể giết nó, dù người có chui xuống địa ngục thì nó cũng bám theo người. Muốn tồn tại, người chỉ còn cách làm chủ nó, chính xác hơn là biến thành nó...

Tư Đồ Thạch bất động, vẻ mặt chẳng thể hiện điều gì, nhưng nội tâm dường như đang có một trận kịch chiến trời long đất lở. Lời nói của "người kia" đang từng chút, từng chút đánh đổ những điểm tựa mong manh cuối cùng trong lòng người. Không biết qua bao lâu, ông từ từ sụp lạy:

- Thuộc hạ bái kiến chủ công...

Ông nói trong sự sợ hãi, sùng bái và... căm hờn:

- Hồn phách dù có tan biến, thì mối hận hôm nay của thuộc hạ với chủ công vĩnh viễn chẳng thể xóa đi...

Giọng nói của ông thâm trầm tốt cùng, đó là giọng nói tuyệt vọng của một kẻ không còn đường chọn lựa, cũng là câu nói cuối cùng của Tư Đồ Thạch với tư cách một con người.

Từ nay ông đã chấp nhận thành quỷ, vĩnh viễn thành quỷ.

Cuồng Xa mở mắt ra, lò rèn chỉ còn lại một mình, bếp lửa cũng đã tắt, gió đêm quẩn quýt vây quanh ông, lạnh lẽo như tử khí càng lúc càng đậm, rờn rợn phát ra từ thanh đao treo trên vách.

Giang hồ vốn tanh máu, từ nay càng lấm oan hồn...

— o0o —

Hết phần 1